

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ

Gia B, ngày 07 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 03/2024/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1986; HKTT: Thôn Ngô C, xã Nhân T, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức T2**, sinh năm 1978; HKTT: Thôn Đoan B, xã Đại B, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ T2 như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức T2 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đức M, sinh ngày 12/10/2006 và Nguyễn Đức B, sinh ngày 04/12/2010. Cháu M đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn chị T là người trực

tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu B đến tuổi trưởng thành. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản*: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002814 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia B; chị T được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Gia B;
- Chi cục THA huyện Gia B;
- UBND xã Đại B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thiên Hà